

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HS-ST  
Ngày 11-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Thiệu

Ông Nguyễn Danh Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Dương Thái Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2022/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/HSST - QĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trương Thị P**, sinh ngày 23 tháng 9 năm 1996 tại tỉnh Thanh Hóa; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: Thôn S, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T và bà Chu Thị S; Chồng Nguyễn Văn H; có 02 con lớn sinh ngày 28 tháng 6 năm 2013, nhỏ sinh ngày 21 tháng 7 năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số: 73 ngày 27/01/2022 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/01/2022, trả tự do ngày 21/01/2022 Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đào Phi L, sinh năm 1967; Trú tại số ... B... Tân Mai, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Nguyễn Hải A, sinh năm 1995; Trú tại số 31 L, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Chị Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1993; Trú tại số 4 P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định (Vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h00 ngày 19/01/2022, Nguyễn Hải A, sinh năm: 1995, HKTT: 31 L, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội và Đào Phi L, sinh năm: 1967, nơi ở: ... B... phường T, quận H, Thành phố Hà Nội có nhu cầu tìm gái bán dâm để quan hệ tình dục. Hải A gọi vào số điện thoại 0382214121 của Trương Thị P để thỏa thuận mua dâm và nhờ P gọi thêm 01 gái bán dâm cho L, P đồng ý và thỏa thuận giá bán dâm là 5.000.000đồng/1lượt/01người. Sau đó P gọi điện vào số 0944995062 của Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm: 1993; HKTT: Số 4 P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định rủ N đi bán dâm cho khách với giá 4.000.000đồng/01 lượt/01 người, N đồng ý.

Khoảng 06h00 ngày 20/01/2022, P đi xe taxi từ nhà tại Thanh Hóa đến khu vực L, thành phố Hà Nội và gọi điện nhờ N bắt taxi đến đón. Sau đó, P và N di chuyển đến khu vực đường Lương Ngọc Q, quận H, TP. Hà Nội gặp L và Hải A để ăn trưa. Đến khoảng 14h00 cùng ngày, Hải A, P, N và L cùng đi đến khách sạn Eden số 22 Đoàn Trần N, Q. H, TP. Hà Nội. Tại đây, Hải A và L đã đưa cho P mỗi người số tiền 5.000.000đồng tiền mua dâm, P đưa lại số tiền 4.000.000đồng cho Ngọc N. Sau đó, Nguyễn Hải A và Trương Thị P thuê phòng 704, Đào Phi L và Ngọc N thuê phòng 703 để thực hiện hành vi mua, bán dâm. Đến khoảng 15h00 cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng phối hợp với Công an phường N tiến hành kiểm tra hành chính đối với khách sạn Eden số 22 Đoàn Trần N, P. N, Q. H, TP. Hà Nội. Quá trình kiểm tra phát hiện tại phòng 703 có Đào Phi L và Nguyễn Thị Ngọc N đang mua bán dâm, tại phòng 704 có Trương Thị P và Nguyễn Hải A đang mua bán dâm. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản đưa P, N và H về trụ sở để điều tra làm rõ. Cơ quan điều tra đã thu giữ của Trương Thị P 01 bao cao su đã qua sử dụng, số tiền 6.000.000đồng, 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu xanh đen; Nguyễn Thị Ngọc N 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng, 01 bao cao su đã qua sử dụng, số tiền 4.000.000đồng; Đào Phi L 01điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu ghi.

Tại cơ quan điều tra, Trương Thị P khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngày 28/01/2022, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trương Thị P, Nguyễn Thị Ngọc N về hành vi bán dâm được quy định tại khoản 1 điều 23 nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 và ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Hải A và Đào Phi L về hành vi mua dâm được quy định tại khoản 1 Điều 22 nghị định 167/CP ngày 12/11/2013. Quá trình điều tra, làm việc với ông Đỗ Danh T, sinh năm 1959, trú tại: Số 5 phố H, P. H, Q. H, TP. Hà Nội khai nhận ông T là người đại diện hợp pháp và đứng tên trong giấy phép kinh doanh và giấy chứng nhận đủ điều kiện ANTT Công ty TNHH Minh Thủy – khách sạn Eden số 22 Đ, P. N, Q. H, TP. Hà Nội. Ông T đã ủy quyền chịu trách nhiệm quản lý khách sạn cho con gái là chị Đỗ Minh T, sinh năm: 1992, HKTT: Số 5 H, P. H, Q. H, TP. Hà Nội từ tháng 01/2021 đến nay. Ngày

14/03/2022, Công an quận Hai Bà Trưng đã gửi công văn đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xử lý Đỗ Minh T là người được ủy quyền quản lý khách sạn EDEN về hành vi “Người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật, người được giao quản lý cơ sở kinh doanh, dịch vụ để xảy ra hoạt động mua bán, bán dâm ở cơ sở do mình quản lý” vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều 27 Nghị định 144/2021/NĐ-CP quy định tại Khoản 2 Điều 27 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu xanh đen thu giữ của Trương Thị P; 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc N; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu ghi thu giữ của Đào Phi L là phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội. Đối với số tiền 10.000.000 đồng thu giữ của Trương Thị P, Nguyễn Thị Ngọc N là số tiền bán dâm của P và N.

Bản cáo trạng số 63/CT -VKSHBT ngày 08/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Trương Thị P về tội: "Môi giới mại dâm" theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội đã nêu trên là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ **09** đến **12** tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen thu giữ của bị cáo Trương Thị P; 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc N; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 màu xám của Đào Phi L các đối tượng dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội. Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 10.000.000 đồng là số tiền bán dâm mà có.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện như sau: Ngày 20/01/2022 bị cáo

Trương Thị P đã có hành vi môi giới mại dâm cho gái bán dâm là Nguyễn Thị Ngọc N với người mua dâm là Đào Phi L tại khách sạn “Eden” số 22 phố Đ, phường N, quận H, Thành phố Hà Nội. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trương Thị P phạm tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội mà còn làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến sức khỏe nòi giống con người và là nguyên nhân làm lây truyền các loại virus gây bệnh nguy hiểm. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng, tham lam tư lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đó là những tình tiết để có thể giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, nhưng có phần nghiêm khắc, do vậy Hội đồng xét xử cân nhắc đưa ra mức hình phạt đối với bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 10.000.000 đồng là số tiền bán dâm mà có; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen thu giữ của bị cáo Trương Thị P; 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc N; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 màu xám của Đào Phi L các đối tượng dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Trương Thị P phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Trương Thị P: **08**(Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 21/01/2022

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 10.000.000đồng. Theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 15/4/2022 tại Kho bạc nhà nước quận Hai Bà Trưng; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc chất lượng, số Imei 1:8675 1105 8168 277, số Imei 2: 8675 1105 8168 269; 01 điện thoại do động kiểu dáng Iphone 12 Promax màu trắng đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc chất lượng, số Imei sim thực 3517 3227 8408 813, số Imei sim kỹ thuật số: 3517 3227 8483 550; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc chất lượng, số Imei: 3569 9906 6905 798. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng số 157/22 ngày 15/4/2022

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./

**Phạm Văn Tiến**